

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-PT

Ngày: 10/9/2019

V/v tranh chấp “Xin ly hôn,
nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngoan;

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thu Thủy;

Bà Lâm Ngọc Tuyên.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Hà Ngọc Thư Trúc, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2019/TLPT-HNGĐ ngày 14/8/2019 về việc tranh chấp: “Xin ly hôn, nuôi con chung”.

Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 64/2019/HN-ST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2019/QĐ-PT ngày 19/8/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1989; (có mặt)

Địa chỉ: tổ 10 ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1989; (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*. Người kháng cáo: Bị đơn anh Nguyễn Thanh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm,

* *Nguyên đơn chị Huỳnh Thị Kim N trình bày:*

Chị Huỳnh Thị Kim N và anh Nguyễn Thanh H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào năm 2012. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh Nêu mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H thường xuyên cờ bạc dẫn đến nợ nần nên vợ chồng thường xuyên gây gỗ bất hòa. Vợ chồng chị sống ly thân từ tháng 7 năm 2018 cho đến nay. Nay xét thấy hạnh phúc không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N xin ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng G, sinh ngày 04/6/2012 và Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 12/11/2016, hiện sinh sống với chị N. Khi ly hôn chị N yêu cầu trực tiếp nuôi 02 con chung. Chị N yêu cầu anh H cấp dưỡng đối với mỗi con là 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung: chị N và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

**. Bị đơn anh Nguyễn Thanh H trình bày:*

Chị Huỳnh Thị Kim N và anh Nguyễn Thanh H tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang năm 2012. Vợ chồng anh chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H đi làm ăn cần tiền nên vay nợ lãi cao, dẫn đến vợ chồng gây gỗ bất hòa. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 7 năm 2018 cho đến nay. Nay anh H không đồng ý ly hôn với chị N vì thương vợ, con, muốn cùng chị N chăm sóc hai con chung.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng G, sinh ngày 04/6/2012 và Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 12/11/2016, hiện sinh sống với chị N. Nếu ly hôn anh H yêu cầu được nuôi 02 con chung. Nếu chị N trực tiếp nuôi 02 con chung thì anh H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị N và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh H có vay nợ Nêu người nhưng anh không cung cấp được họ tên và địa chỉ của những người này.

* Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 64/2019/HN-ST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Kim N. Chị Huỳnh Thị Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng G, sinh ngày 04/6/2012 và Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 12/11/2016 cho chị Huỳnh Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị N chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Thanh H có quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục hai con.

3/ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Huỳnh Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014048 ngày 05/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang nên xem như đã nộp xong.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/6/2019 bị đơn anh Nguyễn Thanh H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát.

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Thanh H làm trong thời hạn luật định, phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo của anh H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị N và anh H kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang vào năm 2012. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh Nêu mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ vấn đề kinh tế, theo kết quả xác minh ngày 17/5/2019 tại ấp Bình Phú, xã Bình Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng anh H, chị N là do anh H không lo làm ăn, bỏ bê vợ con, gây nợ từ đó làm phát sinh mâu thuẫn. Chị N Nêu lần cho anh H cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Từ tháng 7/2018 đến nay anh chị sống ly thân với nhau và không có giải pháp hiệu quả để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống vợ chồng không thể kéo dài. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật.

Về con chung: Anh H và chị N có 2 con chung là Nguyễn Thị Hồng G, sinh ngày 04/6/2012 và Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 12/11/2016. Chị N có yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 2 con chung, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Từ lúc anh H, chị N sống ly thân đến nay 2 con chung do chị N trực tiếp nuôi dưỡng nên cần tiếp tục giao 2 con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên anh H phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Thanh H. Giữ nguyên bản án số Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 64/2019/HN-ST ngày 12/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

1/ Về tình cảm: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Kim N. Chị Huỳnh Thị Kim N được ly hôn với anh Nguyễn Thanh H.

2/ Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Hồng G, sinh ngày 04/6/2012 và Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 12/11/2016 cho chị Huỳnh Thị Kim N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Thanh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị N chưa có yêu cầu.

Anh Nguyễn Thanh H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục hai con.

3/ Về án phí:

- Chị Huỳnh Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014048 ngày 05/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang nên chị N đã thi hành xong án phí.

- Anh Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp theo biên lai thu số 0014414 ngày 12/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang nên anh H đã thi hành xong án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
 - VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND thành phố M;
 - CC THADS thành phố M;
 - UBND xã P, Tp. M;
 - Các đương sự;
 - Phòng KTNV & THA (TAT);
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ngoan